

Số: 09/2021/QĐST-DS

Phú Lộc, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng T. Địa chỉ: Số 22 Ngô Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

+ Ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, là người đại diện theo pháp luật.

+ Ông Mai Xuân T, chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 10998/UQ-PVB ngày 02/11/2017).

+ Bà Nguyễn Thị Kim X, chức vụ: Giám đốc Quản lý khách hàng khu vực miền Trung - Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản; ông Hoàng Thế Q, chức vụ: Phó Giám đốc Quản lý khách hàng khu vực miền Trung - Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản; ông Nguyễn Văn P, chức vụ: Chuyên viên Tố tụng - Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản; ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Chuyên viên Tố tụng - Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản; bà Lê Thị Thúy H, chức vụ: Chuyên viên Quản lý khách hàng - Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản, là người đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền lại số 6947/UQ-PVB đề ngày 23/4/2021).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, bà Nguyễn Thị H. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Theo Hợp đồng số 3206/2015/HĐTD-CN.HUE ngày 17/6/2015 và Hợp đồng hạn mức cho vay số 478/2016/HĐHM-CN.HUE ngày 07/10/2016 đã ký kết giữa ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H với Ngân hàng T, tính đến hết ngày 23/4/2021, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H còn nợ số tiền gốc 662.615.073 đồng và tiền lãi 430.460.273 đồng. Tổng cộng là 1.093.075.346 đồng.

Trước ngày 23/5/2021, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ toàn bộ số tiền 1.093.075.346 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 24/4/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này cho Ngân hàng T.

Kể từ ngày 24/4/2021, ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng nói trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng nêu trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng T cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng T.

Trường hợp ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nói trên thì phía Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0806/2015/HĐTC-CN.HUE ký ngày 17/6/2015 (“Hợp đồng thế chấp số 0806”) và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số 0806/2015/HĐTC-CN.HUE-01 ngày 07/10/2016 (“Phụ lục Hợp đồng thế chấp số 01”) để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ. Tài sản thế chấp gồm:

- + Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 543, tờ bản đồ số 03, diện tích 78m² tại thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã được Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 855450 ngày 29/01/2007, đứng tên ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H.

- + Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 258, tờ bản đồ số 05, diện tích 495 m², tại thôn P, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã được Ủy ban nhân dân huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 104105 ngày 26/10/2007, đứng tên ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 22.396.130 đồng.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền: 20.244.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/009543 ngày 29/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Phú Lộc;
- Chi cục THADS Phú Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Sang